

Bản án số: **46/2021/HSST**

Ngày: 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Ánh và ông Nguyễn Quốc Vượng.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Quyết Đ**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 19xx, tại tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T, xã M, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 193x; Hiện trú tại thôn T, xã B, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Con bà Cao Thị H (đã chết năm 2013). Vợ Hoàng Thị B, sinh năm 198x (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2003, hiện trú tại quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Tiền án: 01. Bản án số 03/2020/HSST ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái đã xử phạt Nguyễn Quyết Định 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 43 ngày 10/5/202 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Quyết Định trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 10/5/2021.

- Nhân thân: Ngày 28/7/2021 bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000đồng (chưa nộp tiền phạt).

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Quý N, sinh năm 197x. Trú tại: Tổ 0x, phường T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09giờ sáng ngày 22/5/2021, do thiếu tiền chi tiêu cá nhân và quá trình đi làm thợ xây cùng nên biết anh Nguyễn Quý N thường để ví tiền trong cốp xe mô tô nên Nguyễn Quyết Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp ví tiền của anh N. Đ đi bộ ra khu vực cổng Bệnh viện sản nhi tỉnh Yên Bái (thuộc phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái) thuê một người đàn ông làm nghề xe ôm chở Đ đến tổ dân phố T, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nơi anh N đang làm xây dựng để trộm cắp ví tiền. Sau khi đến nơi Đ nói với người đàn ông lái xe ôm đứng chờ mình ở ngoài, còn Đ đi bộ một mình vào trong ngõ thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô mang BKS: 89F3-55xx của anh N đang dựng ở ven đường. Quan sát xung quanh thấy không có ai, Định đã dùng tay trái kéo kênh yên xe mô tô lên, rồi thò tay phải vào trong cốp xe trộm cắp được 01 chiếc ví giả da của anh N, Đ cho ví vừa trộm cắp được vào túi quần, rồi quay lại chỗ người lái xe ôm bảo chở Đ về khu vực cổng Bệnh viện sản nhi tỉnh Yên Bái. Đến nơi, Đ lấy số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) trong chiếc ví ra trả cho người lái xe ôm, rồi đi vào trong quán nước của chị Nguyễn Thị N trước cổng Bệnh viện Sản nhi tỉnh Yên Bái ngồi uống nước. Tại đây, Đ bỏ chiếc ví ra kiểm đếm thấy trong ví có số tiền là: 2.650.000đ (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) với nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau và một số giấy tờ tùy thân của anh N, Đ đã lấy toàn bộ số tiền trong ví đi tiêu xài cá nhân và mua ma túy về sử dụng hết, còn chiếc ví và các giấy tờ tùy thân của anh N, Định mang về nhà cất giấu.

Sau khi tan làm, anh N xuống kiểm tra cốp xe mô tô thì không thấy chiếc ví tiền của mình đâu, nên anh N đến một số nhà người dân xung quanh xem nhờ camera an ninh thì phát hiện thấy có hình ảnh của Đ đi qua khu vực ngõ nơi anh N làm việc. Do trước đó Đ đã xin nghỉ làm nên anh N nghi ngờ Đ đã trộm cắp ví tiền của mình, vì vậy anh N đã sang nhà hỏi Đ về chiếc ví, thì Đ nói với anh N là không lấy trộm; lo sợ bị anh N phát hiện nên Đ đã mang giấu chiếc ví vào một bụi cây ven bờ suối gần nhà mình. Sau đó, anh N không thấy Đ đi làm và cũng không thấy Đ ở nhà, đã đến Công an phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái trình báo. Ngày 15/6/2021, Công an phường Hồng Hà đã triệu tập Nguyễn Quyết Đ đến trụ sở Công an phường để làm việc, tại đây, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như trên và giao nộp chiếc ví cùng các giấy tờ tùy thân của anh Nguyễn Quý N.

Bản cáo trạng số 49/CT- VKSTP ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố Nguyễn Quyết Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt Nguyễn Quyết Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự: Buộc Nguyễn Quyết Định phải bồi thường cho anh Nguyễn Quý N số tiền đã chiếm đoạt là 2.700.000 đồng.

- Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quyết Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như bản kết luận định giá tài sản, bản kết luận điều tra, cáo trạng... nên có đủ cơ sở để kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, ngày 22/5/2021, tại khu vực tổ dân phố Hồng Thắng, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nguyễn Quyết Đ dùng tay kéo kênh yên xe mô tô BKS: 89F3 – 55xx do anh Nguyễn Quý N là chủ sở hữu, chiếm đoạt 01 chiếc ví giả da phía dưới yên xe, bên trong ví có số tiền là 2.700.000 đồng. Căn cứ bản kết luận định giá về tài sản, chiếc ví giả da có trị giá là 10.000 đồng, như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.710.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản do bị cáo thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đã truy tố bị cáo Nguyễn Quyết Đ về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi này, trong thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính - giáo dục tại xã, phường, thị trấn Đ không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình khởi tố, điều tra vụ án, Định vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, chưa nộp tiền phạt. Số tiền bị cáo chiếm đoạt được của anh Ngọc, Định cũng sử dụng một phần vào việc mua ma túy, qua đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, ý thức rèn luyện, tu dưỡng bản thân là rất kém. Vì vậy, cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên cho hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa, nên lần phạm tội này bị coi là tái phạm và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Quý N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 2.700.000đồng, xét thấy yêu cầu của anh N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quyết Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Quyết Định **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2021 (ngày tạm giam bị cáo).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 357, 468 Bộ luật dân sự: Buộc Nguyễn Quyết Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Quý N số tiền là 2.700.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Ngọc có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 BLDS đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quyết Đ phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NV CATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

